

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 136/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1977

- **Bị đơn:** A Trần Huy L1, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp X, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ L và A Trần Huy L1.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 185 ngày 17/6/2003 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện B (nay là huyện H), tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và A Trần Huy L1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Trần Quang N, sinh ngày 09/7/2004 và Trần Ngọc Kim A, sinh ngày 04/5/2009 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ L chưa yêu cầu anh Trần Huy L1 cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét

Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Các đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị Mỹ L chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 023759 ngày 07/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học